QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU Ở MỚI THÔN ĐÔNG HƯNG
XÃ QUẢNG ĐÔNG, HUYỆN QUẢNG TRẠCH- TỈ LỆ 1/500

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

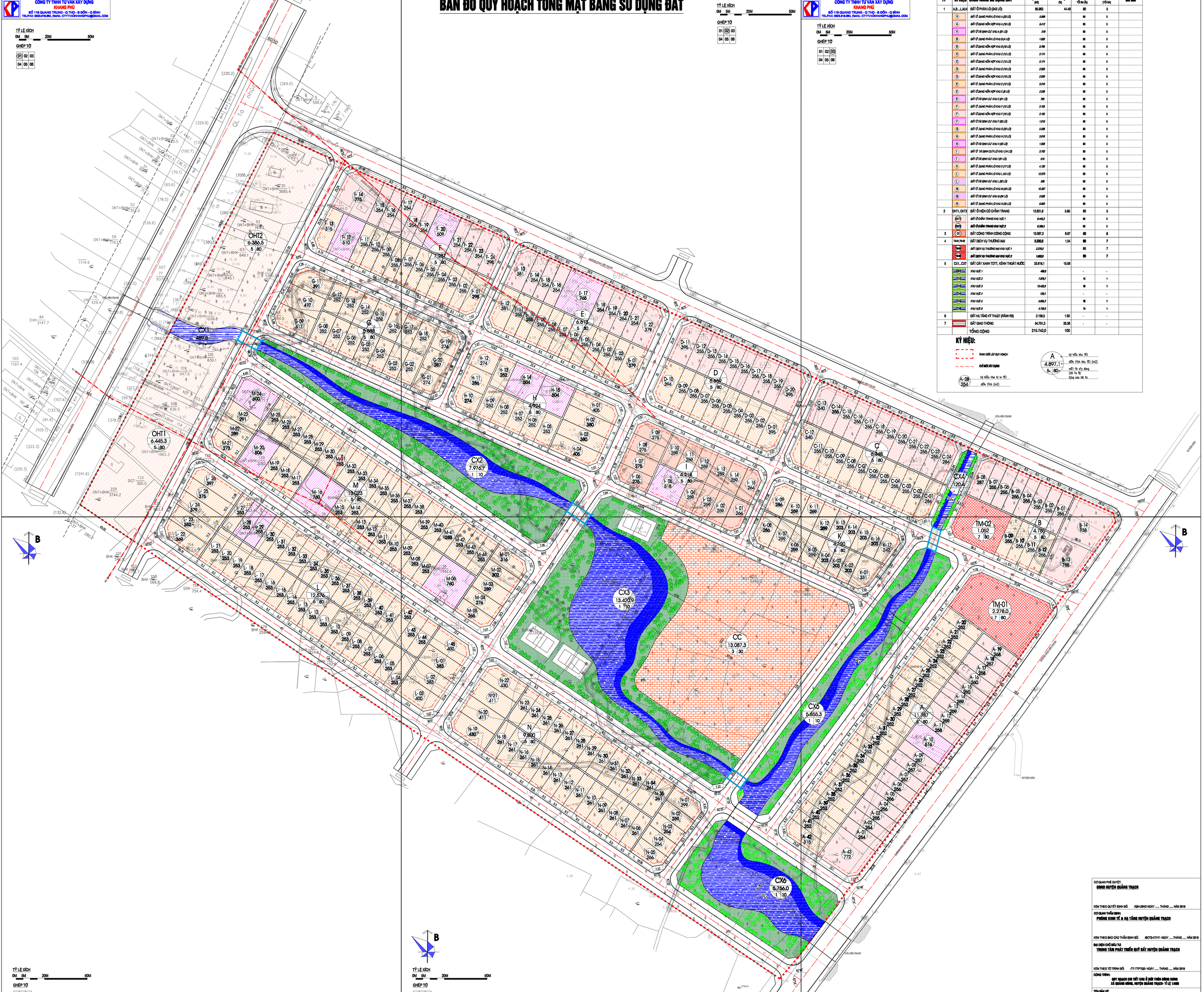

TỶ LỆ XÍCH
0M 5M 20M 50M

GHÉP TỜ
01 02 03
04 05 06

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT KHU VỰC QUY HOẠCH

TT	KÍ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XD TỐI ĐA (%)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)	GHI CHÚ
1	A,B...I,M,N	ĐẤT Ở PHÂN LÔ (343 LÔ)	96.963	44.48	80	5	
	A	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU A (23 LÔ)	5.809		80	5	
	A	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU A (19 LÔ)	5.412		80	5	
	A	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU A (01 LÔ)	518		80	5	
	B	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU B (4 LÔ)	1.020		80	5	
	B	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU B (10 LÔ)	3.780		80	5	
	C	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU C (12 LÔ)	3.174		80	5	
	C	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU C (12 LÔ)	3.174		80	5	
	D	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU D (10 LÔ)	2.839		80	5	
	D	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU D (10 LÔ)	2.830		80	5	
	E	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU E (12 LÔ)	3.310		80	5	
	E	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU E (8 LÔ)	2.539		80	5	
	E	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU E (01 LÔ)	765		80	5	
	F	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU F (12 LÔ)	3.163		80	5	
	F	ĐẤT Ở ĐAN HỖN HỢP KHU F (10 LÔ)	3.105		80	5	
	F	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU F (02 LÔ)	1.019		80	5	
	G	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU G (20 LÔ)	5.588		80	5	
	K	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU H (13 LÔ)	3.918		80	5	
	K	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU H (02 LÔ)	1.020		80	5	
	I	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ,PHÂN LÔ KHU I (14 LÔ)	3.700		80	5	
	I	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU I (01 LÔ)	518		80	5	
	K	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU K (17 LÔ)	4.120		80	5	
	L	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU L (43 LÔ)	12.070		80	5	
	L	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU L (02 LÔ)	505		80	5	
	M	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU M (60 LÔ)	10.397		80	5	
	M	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHU M (04 LÔ)	2.828		80	5	
	N	ĐẤT Ở ĐAN PHÂN LÔ KHU N (58 LÔ)	8.800		80	5	
2	OHT1, OHT2	ĐẤT Ở HIỆN CÓ CHỈNH TRANG	12.831,8	5.95	80	5	
	OHT1	ĐẤT Ở CHỈNH TRANG KHU VỰC 1	6.445,3		80	5	
	OHT2	ĐẤT Ở CHỈNH TRANG KHU VỰC 2	6.386,5		80	5	
3	CC	ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	13.087,3	6.07	60	6	
4	TM1,TM2	ĐẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI	3.330,0	1.54	60	7	
	TM1	ĐẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KHU VỰC 1	2.278,0		80	7	
	TM2	ĐẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KHU VỰC 2	1.052,0		60	7	
5	CX1...CX7	ĐẤT CÂY XANH TDTT, KÊNH THOÁT NƯỚC	33.618,1	15.58			
	CX1	KHU VỰC 1	489,8		-	-	
	CX2	KHU VỰC 2	7.976,7		10	1	
	CX3	KHU VỰC 3	13.420,9		10	1	
	CX4	KHU VỰC 4	1.120,4		-	-	
	CX5	KHU VỰC 5	5.855,3		10	1	
	CX6	KHU VỰC 6	5.756,0		10	1	
6		ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT (RẠNH R3)	2.158,5	1.00	-	-	
7		ĐẤT GIAO THÔNG	54.751,3	25.36	-	-	
		TỔNG CỘNG	215.742,0	100			

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- A-09 / 254 — ký hiệu- thứ tự lô đất / diện tích (m2)
- A / 4.897,1 / 5- 80 — ký hiệu khu đất / diện tích khu đất (m2) / mật độ xây dựng (tối đa %) / tầng cao tối đa

CÔNG TRÌNH:
QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU Ở MỚI THÔN ĐÔNG HƯNG
XÃ QUẢNG ĐÔNG, HUYỆN QUẢNG TRẠCH- TỈ LỆ 1/500

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-03	GHÉP: 6 X A1	TỶ LỆ: 1 / 500	HT: 2018

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
KHANG PHÚ
SỐ 119 QUANG TRUNG - Q.THỌ - B.ĐÔN - Q.BÌNH
TEL/FAX: 0823.818.884, EMAIL: CTYTVXDKHANGPHU@GMAIL.COM

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UBND HUYỆN QUẢNG TRẠCH

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: /QĐ-UBND NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM 2019

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ & HẠ TẦNG HUYỆN QUẢNG TRẠCH

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: /BCTĐ-KTHT- NGÀY .....THÁNG ..... NĂM 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT HUYỆN QUẢNG TRẠCH

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: /TT-TTPTQĐ- NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM 2019

CÔNG TRÌNH:
QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU Ở MỚI THÔN ĐÔNG HƯNG
XÃ QUẢNG ĐÔNG, HUYỆN QUẢNG TRẠCH- TỈ LỆ 1/500

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-03	GHÉP: 6 X A1	TỶ LỆ: 1 / 500	HT: 2018
CHỦ NHIỆM, CHỦ TRÌ	KSX. HOÀNG THỊ THÚY HẰNG		
QUẢN LÝ KỸ THUẬT	KSX. HOÀNG THỊ THÚY HẰNG		

GIÁM ĐỐC:
KS. TRẦN TRUNG SỸ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
KHANG PHÚ
SỐ 119 QUANG TRUNG - Q.THỌ - B.ĐÔN - Q.BÌNH
TEL/FAX: 0823.818.884, EMAIL: CTYTVXDKHANGPHU@GMAIL.COM